

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 77 /TCT-QLN  
V/v miễn phạt chậm nộp thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2015

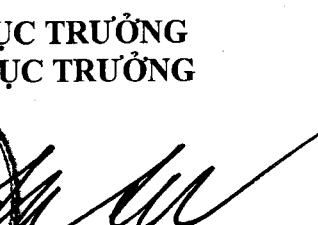
Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 9816/BNN-HTQT đề ngày 05/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị miễn phạt chậm nộp thuế đối với Dự án “Hỗ trợ thực thi hiệu quả quy định của pháp luật về lâm nghiệp”, mã số thuế 0106254413. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Điểm 3 Mục XIII Phần E Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm pháp luật về thuế quy định quy định về thẩm quyền miễn phạt chậm nộp như sau: “*Người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt có trách nhiệm xem xét miễn xử phạt vi phạm pháp luật về thuế khi nhận được hồ sơ đề nghị miễn xử phạt của người nộp thuế đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về thuế của mình hoặc của cấp dưới theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*”.

2. Khoản 4 Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định về thẩm quyền miễn tiền chậm nộp thuế như sau: “*Thủ trưởng cơ quan thuế đã ban hành thông báo tiền chậm nộp có quyền ban hành quyết định miễn tiền chậm nộp theo mẫu số 01/MTCN đối với thông báo mà mình đã ban hành*”.

Căn cứ quy định nêu trên, Tổng cục Thuế đề nghị Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn liên hệ với Cục Thuế thành phố Hà Nội để được hướng dẫn giải quyết về miễn phạt chậm nộp thuế.

Tổng cục Thuế trả lời để Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn được biết./. 

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Cục Thuế TP Hà Nội;
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Lưu: VT, QLN (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phi Văn Tuấn